**NS: 03/10/2024**

**ND: 04/10/2024**

**BÀI 2 – NHỮNG BÍ ẨN CỦA THẾ GIỚI TỰ NHIÊN**

**Tiết 18: ĐỌC KẾT NỐI CHỦ ĐIỂM: MƯA XUÂN II**

**(Nguyễn Bính)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực:**

- Xác định được thể loại văn bản.

- Xác định được cấu trúc của văn bản Mưa xuân II.

- Xác định và phân tích được đặc sắc nghệ thuật được tác giả sử dụng trong văn bản.

**2. Phẩm chất:**

- Yêu và bảo vệ thiên nhiên.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Chuẩn bị của giáo viên:**

- Giáo án;

- Phiếu bài tập, trả lời câu hỏi;

- Bảng phân công nhiệm vụ cho học sinh hoạt động trên lớp;

- Bảng giao nhiệm vụ học tập cho học sinh ở nhà.

**2. Chuẩn bị của học sinh:** SGK, SBT Ngữ văn 8, soạn bài theo hệ thống câu hỏi hướng dẫn học bài, vở ghi.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. KHỞI ĐỘNG**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV tổ chức hoạt động “Điều em muốn nói”.

- Giáo viên yêu cầu học sinh chia sẻ trả lời cho câu hỏi *Trong bốn mùa, em thích nhất là mùa nào? Vì sao?*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS tham gia chia sẻ cảm nhận.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV động viên tất cả HS trong lớp đều tham gia và nộp lại phiếu cho GV.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, khen ngợi HS.

- Từ chia sẻ của HS, GV dẫn dắt vào bài học mới

**B. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Đọc văn bản**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS đọc thông tin trong SGK, nêu hiểu biết về tác giả, tác phẩm.  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS đọc thông tin và chuẩn bị trình bày.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận hoạt động và thảo luận**  - GV mời 1 – 2 HS phát biểu, yêu cầu cả lớp nhận xét, góp ý, bổ sung (nếu cần thiết).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức.  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV hướng dẫn HS đọc diễn cảm. GV có thể đọc mẫu 1 lượt rồi mới gọi HS đọc.  + Giáo viên hướng dẫn HS tìm hiểu các chú thích SGK.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS đọc và lắng nghe văn bản theo hướng dẫn.  - HS trao đổi với bạn bên cạnh về những từ ngữ mình không hiểu hoặc hiểu chưa rõ ràng bằng cách dự đoán nghĩa của từ trong ngữ cảnh.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  GV mời 1, 2 HS đọc diễn cảm, tìm hiểu chú thích trong SGK.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV nhận xét cách đọc, uốn nắn những HS có cách đọc chưa chính xác. Giải thích các từ khó trong văn bản. | **I. Tìm hiểu chung**  **1. Tác giả**  - Tên: tên khai sinh là Nguyễn Trọng Bính.  - Năm sinh: 1918 - 1966  - Quê quán: Làng Thiện Vịnh, xã Đồng Đội, Vụ Bản, Nam Định.  - 1945 - 1954: tham gia kháng chiến chống Pháp ở Nam Bộ.  - 1954 tập kết ra Bắc, tham gia công tác văn nghệ và làm báo.  - Mất đột ngột 20/01/1966.  - Nguyễn Bính là một người thông minh, nhạy cảm với thời đại đầy biến động, luôn muốn bảo tồn và duy trì những giá trị truyền thống của dân tộc.  - Phong cách thơ Nguyễn Bính: Nguyễn Bính là nhà thơ có hồn thơ đậm chất quê.  + Nhà thơ nhạy cảm với thời đại đầy biến động, đặc biệt là sự xáo trộn của văn chương, ông thể hiện sâu sắc nỗi day dứt không yên của tâm hồn thiết tha với những giá trị cổ truyền đang có nguy cơ bị mai một (Chân quê). Vì thế, Nguyễn Bính đã đào sâu, tích hợp và phát huy một cách xuất sắc những truyền thống dân gian trong sáng tạo Thơ mới. Thơ ông mang đậm chất quê, hồn quê trong cả nội dung và hình thức, là sự hòa quyện giữa giọng điệu quê, lối nói quê, lời quê.  - Gắn bó, thấu hiểu con người thôn quê Việt Nam.  Dù viết về hình ảnh, cảnh sắc, con người nào thì tất cả đều thắm đượm một tình quê, duyên quê, hồn quê....  - Ông làm thơ từ rất sớm (năm 13 tuổi), sáng tác nhiều thể loại (thơ, truyện thơ, chèo...).  - Các tác phẩm chính:  *Tâm hồn tôi* (1937), *Lỡ bước sang ngang* (1940), *Mười hai bến nước*(1942), *Truyện thơ Cây đàn Tỳ bà* (1944), *Gửi người vợ miền Nam*(1955) ...  **2. Tác phẩm**  - Mùa xuân II xuất bản năm 1958, in trong Nguyễn Bính toàn tập – NXB Hội Nhà văn 2017.  - Thể thơ: 7 chữ.  **3. Đọc văn bản:**  **4. Tìm hiểu chú thích** |

**Hoạt động 2: Khám phá văn bản**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Nhiệm vụ 2:**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV chia lớp thành 4 nhóm, 2 cặp nhóm cùng thảo luận và trả lời 2 nhóm câu hỏi sau:  *+ Vẻ đẹp của thiên nhiên khi mùa xuân đến được thể hiện như thế nào?*  *+**Những hình ảnh nào cho ta thấy tâm trạng và hành động của con người khi mùa xuân đến?*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - Các nhóm thảo luận và trả lời từng câu hỏi.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - Đại diện 2 nhóm trình bày sản phẩm thảo luận.  - GV gọi 2 nhóm còn lại nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức → Ghi lên bảng.  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV yêu cầu HS làm việc theo cặp, trả lời câu hỏi:  *+ Bài thơ đã sử dụng những biện pháp nghệ thuật nào? Tác dụng của biện pháp nghệ thuật ấy?*  *+ Nội dung của bài thơ là gì?*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS thảo luận theo cặp, suy nghĩ để trả lời.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  GV mời một số HS trình bày trước lớp, yêu cầu cả lớp nghe, nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức. | **II. Tìm hiểu văn bản**  **1. Vẻ đẹp của thiên nhiên khi mùa xuân đến.**  - Thời gian: chiều ấm  - Cảnh vật:  *+ gió thoảng đưa*  *+ mưa bụi rắc thưa thưa*  *+ tơ nhện vừa giăng sợi trắng ngần*  *+ Lơ lửng mù sương phẩng phất mưa*  + …  => Thể hiện sự tươi mới sống động, vừa hào hứng e lệ trước cảnh sắc mùa xuân. Bầu trời như phủ một sắc trắng mờ ảo của những hạt mưa xuân, chúng đậu trên từng cành cây kẽ lá.  - Thiên nhiên:  *+ cây cam quýt cành giao nối*  *+ lá đón mưa*  + *Đôi bờ cỏ dauh nở hoa xanh*  *+ Bãi lạnh bờ dâu sẫm lá tơ*  *= >*Cây cối trong vườn cũng đua nhau đâm chồi nảy lộc, khoe sắc hưởng ứng mùa xuân.  - Sử dụng từ láy “tà tà”, “thưa thưa”  = > Nhấn mạnh sự e lệ của thiên nhiên.  = > Thiên nhiên như khoác trên mình một chiếc áo mới.  ***= >***Đất trời thì như đang có sự chuyển biến thêm nhiều sức sống hơn, như đang báo hiệu mùa xuân thực sự đến rồi.  **2. Tâm trạng và hành động của con người khi mùa xuân đến.**  - Xa xa là những đàn cò trắng đang xếp hàng bay đi, những đoàn xe lửa thì nối đuôi nhau chở khách.  *+ Xe lửa về Nam chạy chạy mau*  *+ Một toán cò bay thành hàng chữ nhất*  => Tất cả đã tạo nên một bức tranh mùa xuân nhộn nhịp và tràn đầy sức sống.  - Con người cũng hòa vào không khí mùa xuân khi xúng xính váy áo đi trẩy hội. Mỗi dịp xuân đến là đâu đâu cũng tưng bừng mở lễ hội, tiếng trống đánh vang lên khắp các đường làng.  *+ Người đi trẩy hội tóc phơi trần.*  *+ Vang tiếng trống hội đình*  = > Từ hành động của con người ta thấy được tâm trạng: háo hức, hào hứng và vui mừng khi chuẩn bị đón mùa xuân của con người nơi đây.  = > Kết luận:  - Tác giả đã cảm nhận mùa xuân ở tất cả mọi khía cạnh tinh tế, nhạy cảm của mình để cảm nhận mùa xuân đến một cách trọn vẹn nhất.  - Mùa xuân trong thơ Nguyễn Bính lúc nào cũng tràn ngập màu sắc, ngập tràn niềm vui và sự rộn ràng. Tất cả đã tạo nên một khung cảnh thiên nhiên hòa hợp với đất trời, báo hiệu một năm đầy khởi sắc.  **3. Tổng kết**  **a. Nghệ thuật**  - Những hình ảnh có sự chuyển nghĩa (Dựng một không gian đời sống; Không gian nghệ thuật, không gian biểu hiện một cách nghệ thuật tâm tưởng của con người)  - Những từ ngữ và cách nói mang đậm sắc thái ngôn ngữ dân gian  **b. Nội dung**  - Khắc hoạ bức tranh xuân ấy còn có hình ảnh thiếu nữ với má hồng, mắt trong, duyên dáng đi hội chùa làng.  - Cảnh xuân, tình xuân được nhà thơ nói đến rất bình dị, mộc mạc, rất thân thuộc. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

Viết đoạn văn ngắn (khoảng 7- 9 câu) nêu cảm nhân của em về bức tranh thiên nhiên trong văn bản trên.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS trình bày trước lớp.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời một số HS trình bày trước lớp, yêu cầu cả lớp nghe, nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

*Em sẽ làm gì để bảo vệ thiên nhiên xung quanh em?*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

HS suy nghĩ cá nhân.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận hoạt động và thảo luận**

- GV mời một số HS trình bày trước lớp, yêu cầu cả lớp nghe, nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá.

**\* Hướng dẫn tự học:**

- Bài vừa học:

+ Ôn tập, nắm được nội dung bài học

- Bài sắp học: Chuẩn bị bài “Thực hành tiếng Việt”.

+ Tìm hiểu cách trình bày thông tin theo cấu trúc so sánh và đối chiếu.

+ Tìm hiểu cách trình bày đoạn văn theo kiểu diễn dịch, quy nạp, song song, phối hợp.